

KẾ HOẠCH

Tổ chức Hội thi “Làm đồ dùng dạy học” cấp trường Năm học 2022-2023

Nhằm đáp ứng việc sử dụng đồ dùng dạy học của giáo viên phục vụ việc dạy học trong năm học 2022-2023;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường;

Bộ phận chuyên môn Trường Tiểu học Tân Nhựt xây dựng kế hoạch tổ chức hội thi “Làm đồ dùng dạy học” cấp trường năm học 2022-2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Khuyến khích, động viên giáo viên tự làm thiết bị dạy học nhằm phục vụ có hiệu quả công tác dạy và học.

- Tạo điều kiện cho giáo viên được phát huy tính sáng tạo trong nghiên cứu, cải tiến các đồ dùng, thiết bị dạy học hiện có hoặc tự làm thêm các đồ dùng, thiết bị dạy học cần thiết trong công tác giảng dạy và tạo sự hứng thú học tập cho học sinh.

- Qua hội thi, lựa chọn những đồ dùng, thiết bị dạy học tiêu biểu để phổ biến rộng rãi trong từng môn học; từ đó xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nhằm nâng cao khả năng tự làm đồ dùng, thiết bị dạy học của giáo viên, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Hội thi là một trong những căn cứ để đánh giá thực trạng đội ngũ giáo viên về khả năng tự làm đồ dùng, thiết bị dạy học và kết quả sẽ được tính vào đánh giá xếp loại giáo viên cuối năm.

2. Yêu cầu:

- Vận động mỗi giáo viên trong nhà trường tham gia.

- Hội thi phải trở thành phong trào thi đua sâu rộng trong toàn trường, phát huy được tính chủ động, sáng tạo trong quá trình tổ chức Hội thi của bộ phận chuyên môn.

- Hội thi thực hiện đúng kế hoạch và đánh giá đúng chất lượng đồ dùng dạy học của từng giáo viên.

- Khuyến khích giáo viên tự làm đồ dùng dạy học để dự thi, và phục vụ cho việc dạy học của giáo viên.

II. ĐỐI TƯỢNG – ĐỊA ĐIỂM – THỜI GIAN VÀ HÌNH THỨC TỔ CHỨC HỘI THI:

1. Đối tượng – Nội dung:

- Tất cả giáo viên đang giảng dạy trong trường, mỗi khối(tổ) tham dự hội thi phải có ít nhất 2 sản phẩm trở lên, bao gồm từ khối 1 đến khối 5 và tổ bộ môn.

- Giáo viên không được sử dụng các đồ dùng dạy học trong các năm học trước đã dự thi để tham gia hội thi.

- Giáo viên nào không tham gia hội thi sẽ bị trừ điểm khi xét thi đua.

- Đồ dùng dạy học tham gia dự thi bao gồm:

+ Thiết bị, mô hình;

2. Địa điểm: Tại các lớp học.

3. Thời gian và hình thức tổ chức:

- Mỗi khối cử 2 giáo viên dùng sản phẩm dự thi thực hiện một hoạt động hay một tiết dạy có một sản phẩm dự thi.

- Giáo viên hoàn thành sản phẩm dự thi và nộp sản phẩm về cho ban tổ chức vào ngày 04/1/2023, từ ngày 08/2/2023 giáo viên dạy minh họa trên 2 sản phẩm dự thi của mình tại lớp .

- Kết quả sẽ được tính dựa trên sản phẩm dự thi của giáo viên.

- Tổng số điểm của ban giám khảo sẽ là kết quả chung cuộc của cuộc thi.

- Ban tổ chức sẽ xếp lịch dự các tiết thi đồ dùng dạy học ngay sau khi giáo viên nộp sản phẩm và chấm xong vòng một.

Lưu ý: Giáo viên trang trí, thiết kế tên khối, tên đồ dùng dạy học và kèm bảng thuyết minh sản phẩm dự thi

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Thành phần Ban tổ chức:

1. Ông Võ Thanh Tâm	- Hiệu trưởng	- Trưởng ban
2. Bà Võ Thị Huyền Trang	- Phó Hiệu trưởng	- Phó ban
3. Bà Nguyễn Thị Hồng Ngọc	- Phó Hiệu trưởng	- Phó ban
4. Ông Văn Minh Phú	- Nhân viên Thiết bị	- Thành viên

2. Thành phần Ban giám khảo:

1. Ông Võ Thanh Tâm	- Hiệu trưởng	- Trưởng ban
2. Bà Võ Thị Huyền Trang	- Phó Hiệu trưởng	- Phó ban
3. Bà Nguyễn Thị Hồng Ngọc	- Phó Hiệu trưởng	- Thành viên
4. Bà Phan Thị Hồng Loan	- Nhân viên Thư viện	- Thành viên
5. Ông Văn Minh Phú	- Nhân viên thiết bị	- Thành viên

3. Phân công hỗ trợ thực hiện:

- Chỉ đạo chung: Thầy Tâm.
- Quyết toán kinh phí sau khi kết thúc hội thi: Thầy Đạt.
- Lập kế hoạch tổ chức hội thi: Thầy Phú.

IV. ĐÁNH GIÁ – XẾP LOẠI VÀ CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG:

1. Đánh giá – xếp loại:

- Mỗi sản phẩm đồ dùng dạy học được đánh giá theo phiếu chấm điểm (đính kèm theo kế hoạch).
- Điểm sản phẩm là điểm trung bình cộng của các thành viên giám khảo.
- Sản phẩm dự thi được chấm điểm căn cứ vào các tiêu chí:
 - + Tiện ích: dễ sử dụng, sử dụng được cho nhiều môn;
 - + Rẻ: ít tiền, có thể sử dụng phế liệu tái chế lại;
 - + Bền: có độ chắc chắn cao, đặc biệt to, rõ.

Lưu ý: Các loại thiết bị, đồ dùng dạy học nói trên phải do người dự thi tự làm (được phép sử dụng một số sản phẩm có sẵn trên thị trường làm chi tiết của đồ dùng, thiết bị dạy học) và không nằm trong danh mục thiết bị dạy học tối thiểu của Bộ Giáo dục và Đào tạo đã trang bị hàng năm. Những sản phẩm tương tự các thiết bị đã trang bị, phải có cải tiến để chất lượng và hiệu quả sử dụng cao hơn. Các thiết bị, đồ dùng dạy học dự thi đợt này chưa tham gia các đợt thi trước. Các sản phẩm dự thi phải có bản thuyết minh, nêu rõ đặc điểm, giá trị, hiệu quả sử dụng, đồ dùng được áp dụng cho bài nào, tiết nào, chương nào, khối lớp nào...; cách làm, cách sử dụng, vận hành...

2. Cơ cấu giải thưởng:

- Ban tổ chức sẽ trao giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 02 giải ba, 2 giải khuyến khích

- Trị giá giải thưởng:

- + Giải nhất : $800.000 \times 1 = 800.000$
- + Giải nhì : $600.000 \times 1 = 600.000$
- + Giải ba : $300.000 \times 2 = 600.000$
- + Giải kk : $100.000 \times 2 = 200.000$

V. DỰ TRÙ KINH PHÍ:

- Giáo viên làm sản phẩm dự thi: kinh phí tự túc.
- Bồi dưỡng Ban tổ chức, ban giám khảo: $05 \text{ người} \times 200.000 \text{ đồng} = 1.000.000 \text{ đồng}$.

Tổng cộng: 3.400.000 đồng (Bằng chữ: Ba triệu bốn trăm nghìn đồng chẵn).

Trên đây là kế hoạch tổ chức hội thi “Làm đồ dùng dạy học” cấp trường năm học 2022-2023, Hiệu trưởng đề nghị các bộ phận phối hợp thực hiện tốt để hội thi thành công tốt đẹp.

Nơi nhận:

- BGH (để báo cáo);
- CB-GV-NV (để thực hiện);
- Lưu: VT, HSTB.



HIỆU TRƯỞNG

NGƯỜI LẬP

Văn Minh Phú

PHIẾU CHẤM ĐIỂM
THIẾT BỊ - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC TỰ LÀM

Nội dung tiêu chuẩn đánh giá	Điểm tối đa	Điểm
I. Tính khoa học:	5 điểm	
1. Thể hiện được mục đích, yêu cầu về kiến thức của bài dạy:	2 điểm	
2. Tính chính xác về khoa học:	1,5 điểm	
3. Cấu trúc hợp lý trong chế tác:	1,5 điểm	
II. Tính sư phạm – thẩm mỹ:	4 điểm	
1. Tính trực quan, dẫn dắt, tác động tâm lý học tập của học sinh	2 điểm	
2. Mức độ, khối lượng kiến thức truyền đạt	1 điểm	
3. Hỗ trợ và kích thích học sinh sáng tạo, tư duy học tập	1 điểm	
III. Tính sáng tạo:	6 điểm	
1. Độc lập về ý tưởng thiết kế	3 điểm	
2. Sáng tạo trong chế tác	3 điểm	
IV. Tính thực tiễn:	5 điểm	
1. Hiệu quả kinh tế, phù hợp với thực tế	2 điểm	
2. An toàn, dễ sử dụng	1,5 điểm	
3. Có thể phổ biến, ứng dụng ở cơ sở giáo dục khác	1,5 điểm	
Tổng cộng:	20 điểm	

GHI CHÚ:

- Xếp loại A: từ 18 đến 20 điểm
- Xếp loại B: từ 14 đến dưới 18 điểm
- Xếp loại C: từ 10 đến dưới 14 điểm
- Không xếp loại: dưới 10 điểm

